

# ĐẠO ÔNG BÀ THẤY QUA TẾT TA

## A. ĐÔI HÀNG VỀ TỪ DÙNG TRONG CHỦ ĐỀ BA NGÀY TẾT

1\_ ĐẠO: Chữ Đạo ở đây nằm trong nghĩa là CON ĐƯỜNG. Đây là con đường chỉ ra sự vận hành của sự sinh diệt của muôn loài, muôn sự trong chu trình SINH, THÀNH, HOẠI DIỆT của muôn loài trong hoàn vũ. Khi nó là con đường thì ta cần thấy nó chứ không là để nghe nói về nó. Đây là nhánh Văn Hóa Vô Ngôn Việt Dịch của Đạo gia. Nhánh văn hóa này không dùng ngôn ngữ mà dùng tượng (tượng đồ, tượng số) để diễn ý. Đây là điều đặc biệt khác với nhánh nhánh của văn gia, triết gia hay tôn giáo. Nhánh này dùng ngôn từ qui ước để nói về Đạo chứ không thể làm cho Đạo hiển thị ra như cái của Đạo là cái Nó-là-chính-Nó. Việc nói về Đạo hẳn không phải là Đạo, Lão Tử nói: Đạo mà nói ra là Đạo thì không phải là Đạo Thường Hằng: *"Đạo khả Đạo phi Thường Đạo"*. Trong Tân Ước Thiên Chúa Giáo cũng nói rằng Nước Thiên Đàng (Chân Lý, Sự thật) là cần mạc khải (thấy) chứ không là nghe nói về nó: *"Ta nói nước Thiên Đàng cho các tông đồ bằng mạc khải và người ngoại Đạo bằng dụ ngôn"* Nó dụ ngôn là mượn chuyện để nói, nói vậy chứ không là vậy. Nói như thế cũng có nghĩa là Đạo cần phải thấy chứ không phải để nghe nói về Nó. Và, để thấy Đạo chỉ có nhánh chất gia/Đạo gia mới làm được việc này bằng cách dùng tượng để thay lời mà diễn Lý Đạo.

2\_ Đạo Ông Bà: Ông Bà ngoài nghĩa chỉ những đấng tiền nhân nhiều đời đã quá cố. **Từ Ông Bà được sử dụng trong Đạo học còn nhằm để chỉ hai vị nguyên tổ huyền thoại của Việt tộc là Đức Ông Lạc Long Quân và Đức Bà Âu Cơ qua đó để gợi ý tượng của Dương Càn (☰) Khôn (☷) hay nét nọc (1) và nét nòng (0) là tượng của con Dương Âm, để hình thành các con lý số nhằm diễn ý thay lời, để dẫn vào nhánh văn hóa Đạo học.**

Đạo Ông Bà còn gọi với tên khác là Đạo Gia Tiên, là Đạo của nhà Tiên nhằm chỉ Đạo của Cha Rồng Mẹ Tiên cùng bày con 100 trứng của "Ông Bà" (Nên hiểu con số 100 ở đây không là số đếm mà là huyền số chỉ: 1) Con 100 là tổng số "trứng", là những chấm tròn đen trắng trên hai hình Hà Lạc hợp lại. Hà Đồ 55 chấm (25 trắng + 30 đen) + Lạc Thư 45 chấm (25 trắng + 20 đen). 55+45=100 gồm 50 đen + 50 trắng này đem viết ra dưới dạng nhị phân (binary, digital) với 3 nét Dịch (3 hào Dịch Thiên, Địa Nhân), sẽ hình thành 8 con lý số (cái lý nằm trong con số), gọi là Bát Quái làm nền tảng của nền văn

hóa Việt Dịch nguyên thủy, và nếu viết con 100 với 6 hào Dịch, sẽ cho ra 64 con lý số là toàn bộ Kinh Dịch "trình nguyên" (chưa có phần chữ chua vào) về sau, được xem như là cuốn sách Ước, sách Ước gì được đó vì nó bao trùm trên hết thảy mọi lãnh vực từ triết, y, lý, số, không gì mà sách không bao trùm lên, là cuốn sách gồm 3 trang của Lạc Long Quân trao cho ông thần Tản Viên trong huyền thoại nói về Sách ước:

"Sách Ước trình nguyên không một chữ

Gậy thần đốt trúc có hai đầu"

(Câu một nói lên hình thức của Sách Ước, câu hai nói về sự hình thành cuốn Sách ước. Xin xem VĂN HÓA CỔ VIỆT của cùng tác giả)

Qua mấy dòng viết này đủ để giải thích cho ta rõ rằng tại sao cả Việt Nho cũng như Hán Nho đều cho rằng hai đồ hình Hà Lạc hay Đồ Thư, là nền tảng của Kinh Dịch để dẫn Đạo Dịch và cũng qua đây ta hiểu tại sao Dịch được gọi là Đạo, là Con Đường Biến Dịch của chính sự vật, chứ không như là Giáo, là dùng ngôn ngữ để nói về cái Đạo.

Để phân biệt hai từ ngữ Đạo và Giáo, Việt ngữ có chữ Lương Giáo để nói về cái Đạo Dịch. Lương giáo trong nghĩa của chữ "lương" là mát và mát có nghĩa là không nóng và cũng không lạnh. Lương giáo là cách dạy về cách thức làm quân bình âm, dương (lạnh, nóng). để không nóng quá và cũng không lạnh quá, trong y học là nhằm điều hòa âm dương nên ông thầy giỏi của Đông y là vị thầy thuốc mát tay/lương y.

3 \_ TẾT: Tết là chữ đọc trại chữ 'tiết'. Chữ "tiết có hai nghĩa: Nghĩa thứ nhất là Tiết là tiết nhịp của thời gian, nghĩa thứ hai: tiết là đốt hay mất của loài tre trúc, là vật liệu Tiết Liệu đã dùng loại cây này để làm nên 4 nuột lạt buộc bánh hình vuông thành hình cửu cung (9 ô) tức hình Lạc Thư chưng ra Việt Dịch chưng ra Đạo Lý Việt và được vua cha là Hùng Vương 6 truyền lại ngôi của ngũ (Cửu là 9, ngũ là 5.  $9 \times 5 = 45$ . 45 là cũng số của Lạc Thư chưng ra Đạo Lý trị nước, an dân và được HV 6 truyền ngôi cho vị hoàng tử thứ 20 này)

4\_ Nguyên Đán: Nguyên là khởi nguyên hay nguyên khởi cho một chu kỳ chuyển dịch mới mở đầu cho một năm mới. Đán là buổi mai, buổi sáng, mở đầu cho một ngày mới. Tết Nguyên đán là lễ tiết chưng ra đạo Càn Khôn/Trời Đất.

5\_ Tại sao Tết chỉ là 3 ngày mà không ít hơn hay nhiều hơn? \_ Thừa con 3 không là số đếm mà con 3 là con huyền số chứa huyền ý bên trong nó.

Huyền ý thứ nhất là muốn nói lên cái trúc Tam Tính Thiên Địa Nhân của Đạo Tam: Mọi Sự Vật đều nằm trong cái Lý của Đạo Tam: Có 3 là có tất cả: "*Nhất sanh nhị, nhị sanh tam, tam sinh vạn vật*". Ý thứ hai con huyền số 3 đối sang con lý số viết với 6 hào Dịch, với hệ thức của Dịch nòng (0) nọc (1) là con PHONG ĐỊA QUÁN 000 011. Quán là quan sát những gì chính nó xảy ra, nghĩa ở đây là quan sát những gì chính lễ Tết chưng ra, xin được trình bày trong mục **B1** và **B2** bên dưới.

## **B LỄ CÚNG RƯỚC QUANH TẾT CHƯNG RA ĐẠO ÔNGNG BÀ**

### **B1 \_ BA NGÀY TRƯỚC TẾT:**

#### **B1.1 Cúng Đưa Ông Táo Về Trời:**

Ông Táo đây là Táo Quân (vua Táo), là tổ hợp ba thành phần gồm 2 ông một bà. Và, để dễ nhận rõ hình tượng của Táo Quân, tượng vẽ hình Táo cả ba đều mặc áo mà không mặc quần nhằm để lộ ba cái "ấy" của giống cái Âm (là cái Âm hộ) và cái Dương (dương vật) của hai Ông (dương nọc 1) và kẹp một Bà (Âm nòng 0). 2 nọc, một nòng chưng ra tượng quái LI 101. Tượng LI chưng ra Tam Tính, đó là: Tính Sáng Suốt (hào trên cùng chỉ tính của Thiên hay Trí Tục). Tính Bao Dung (hào dưới cùng chỉ Địa/Mẹ) và hào giữa Nhân chỉ tính Nhân Đức hay Tình Thương. Ba tính này được gọi là Đạo Tam của Tiên gia rất được xem trọng trong tín ngưỡng Việt như câu cao dao cổ viết:

"Thà đuôi mà giữ Đạo nhà

Còn hơn sáng mắt Mẹ Cha không thờ"

Từ "Mẹ Cha" ngoài nghĩa chỉ đấng sinh thành còn, trong phạm trù Đạo học, có nghĩa là Cha là nét Dương Càn nọc (1) hay nét Càn (☰) và Mẹ là nòng (0) hay nét Âm Khôn (☷). Táo có hai Ông (Cha) kẹp giữa một Bà (Mẹ) hình thành tượng quái LI 101 (hai dương nọc kẹp giữa 1 âm nòng) qua đó dẫn và Dịch Đạo là Đạo của người Nam, được ca dao cổ truyền lại rằng:

*"Thế gian một vợ một chồng*

*Không như vua Táo hai Ông một bà"*

Con LI 101 chưng ra chưng ra Tam Tính của Thiên Địa Nhân hay Trí Dũng Bi. LI 101 lại được đặt nằm ở phương Nam của Hậu Thiên BQ nên Đạo

LI còn được gọi là Đạo của Phương Nam. Đây là điểm mạnh của phương này do bởi phương có người quân tử, là mẫu người của Đạo Nho ở "*Nam phương chi cường quân tử cư chi*" (Khổng Tử).

Huyền thoại Táo Quân là câu chuyện hai người chồng tranh lấy một người vợ và khi chết hồn lên Trời nhờ Trời phân xử cho một chuyện tình nhiều éo le. Huyền thoại Táo Quân là chuyện "đời xưa" được truyền dòng rằng:

"Ngày xưa ngày xưa, có một cặp vợ chồng nọ nhà quá nghèo mà người chồng lại thường xuyên say xỉn, lại còn mang tật xấu là cứ mỗi lần say là đánh vợ. Quá nhiều lần như vậy người vợ không kham nổi đành bỏ nhà ra đi ăn xin và trên bước đường xin ăn vô định đó, chị ta gặp được một ông nông dân tốt bụng chấp chứa và sau đó họ kết nhau thành vợ chồng ...

Rồi anh chồng cũ sau nhiều ngày tháng sống cô đơn, ăn năn, nhớ vợ đi tìm và đã gặp được người vợ cũ ở nhà ông nhà nông nọ đúng lúc ông này không có ở nhà. Hai người gặp nhau vừa mừng vừa tủi bên đồng rơm ngoài vườn cách nhà không xa mấy. Bất chợt thấy anh chồng thứ mới, trở về, chị vợ buộc miệng, xúi anh chồng cũ tạm chui trốn vào đồng rơm. Nào ngờ, người chồng thứ nhì vừa đến nơi lại bật lửa đốt rơm để lấy tro bón ruộng khiến người trốn trong đó bị chết cháy và khiến chị vợ hoảng hốt, ân hận nên cũng nhảy vào đồng rơm đang cháy mà chết chung. Người chồng là anh nông dân thấy vậy, nghĩ rằng vì mình mà vợ chết nên cũng nhảy vào đây cùng chết chum. Kết cuộc là hai ông một bà đều đã chết cháy... Hồn hai ông chồng khi chết vẫn tiếp tục tranh nhau bà vợ này, ba hồn họ đã dẫn nhau lên Trời để xin ông Trời phân xử và Ngọc Hoàng Thượng Đế cảm thương cho hai ông chồng này nhưng chẳng biết xử sao cho phải lẽ thành cứ phải hẹn và hẹn hoài ... Từ đó, hàng năm cứ vào ngày 23 tháng Chạp (tháng 12 AL) ba tụ người thành một Ông Táo này lại cưới cá chép vượt vũ môn hóa rồng mà lên Trời để nhờ nhà Trời phân xử ...

Chuyện chỉ đơn sơ có vậy nhưng lại chứa bên trong ý nghĩa của một Đạo Lý cao siêu mà ta sẽ thấy qua các con huyền số 23 và 23/12 nằm trong huyền thoại Táo Quân, sẽ được lý giải bên dưới:

\_ Con 23 viết ra lý số với 6 hào Dịch là con 010111 tức con Thiên Thủy Tụng nói lên sự tranh tụng, tranh chấp: Hai ông tranh nhau một bà là nghĩa trong chuyện kể dài dòng bằng lời tạm dụng. Thông qua huyền thoại này Sự Lý Càn Khôn/Trời Đất trong Đạo Ông Bà sẽ được chứng ra cho ta thấy thay vì nghe lời kể chuyện:

\_ Con 23 tháng 12 (23/12) là tượng của con lý số Thiên Lôì Vô Vọng: Vô vọng là không cần bậy và muốn không cần vậy thì phải hành động (Lôì ) theo lẽ Trời (Thiên), có nghĩa là phải "*thuận thiên*" để "*gĩa tồn*", nghịch lại là "*ngịch thiên gĩa vong*"!...

Qua đây ta thấy Tam Tánh Thiên Địa Nhân này có khác gì với Chúa Ba Ngôi hay Tam tính Phật ở trong ta đâu nào?! Và, nếu bỏ lời lấy ý, lấy Đạo thì Chúa Ba Ngôi, Tam Tánh Phật và tam thể Thiên Địa Nhân của Lương Giáo/Việt Giáo đã cùng đồng qui trên tột đỉnh vậy!

**B1.2 Ngày Chạp Mả** có nơi gọi ngày này là dầy. Dầy mả nhằm vào tháng Chạp nên gọi là Chạp mả, là ngày thăm và sửa sang lại mồ mả vào tháng Chạp (tháng 12 ÂM LỊCH). Tàu đọc chữ "Chạp" trại ra là "lạp", nên tháng Chạp chữ Hán viết là "lạp nguyệt" 臘月.

Chạp mả thường không ấn định rõ là ngày nào, ngày "chạp mả" thường là tùy vào từng họ tộc họ ấn định ngày miễn sao nhằm và tháng Chạp tức tháng 12 AL. Tháng 12 là tháng cuối năm, là lúc đông tàn, Xuân khởi mang tượng ý của con 12 viết ra lý số hệ BQ là con Chấn/Lôì 001. Lôì là Rồng cũng là tượng của dự nẩy sinh, phát sinh lan tràn. Ở vòng 3 (12X3=24) 24 sẽ là con Thuần Lôì 100100.

Lưu ý: Ngày Chạp Mả khác với ngày tảo mộ. Tảo mộ nhằm vào tiết Thanh Minh: "*Thanh Minh trong tiết tháng Ba \_ Lễ là Tảo Mộ, hội là Đạp Thanh*" (Kiều Nguyễn Du)

### **B1.3 Dựng Nêu Ăn Chè:**

\_ Tết và cây nêu: Cây là phải là loài tre, trúc được chọn để nêu lên cái Đạo của người quân tử của người Nam.

\_ Tre nhắc đến gậy thần 9 đốt của Long Vương tặng cho Thần Tản Viên để hình thành Hà ĐỒ, Lạc Thư 100 trứng trăm con làm nền tảng của sách Ước của Việt Dịch/Việt Nho mà hai câu ca dao cổ có đề cập:

"Sách Ước trình nguyên không một chữ

Gậy thần đốt trúc có hai đầu"

\_ Tre nhắc đến Tiết Liệu dùng tre làm lạc buộc bánh chưng chia bánh thành 9 ô để tượng trưng hình cửu cung Lạc Thư chưng ra phương sách trị nước và được vua Hùng Vương 6 truyền ngôi cửu ngũ (ngôi vua)

\_ Cây tre cũng nhắc ta nhớ về huyền thoại Phù Đổng Thiên Vương sau khi đánh bằng gậy sắt, ngựa sắt đã nhổ tre đánh giặc Ân bằng vàng hóa tre, trúc nằm trong ý là "*cương nhu dĩ giáobất báo vô Đạo*"

\_ Câu ca dao cổ nhắc chúng ta về việc dựng nêu ngày Tết:

*"Cu kêu 3 tiếng cu kêu*

*Trông mau tới Tết dựng nêu ăn chè"*

Câu ca trên có con 3 là con huyền số mang 2 huyền ý bên trong nó Con 3 (3 tiếng cu kêu hay 3 ngày Tết), chỉ ra cấu trúc tam tài và tam thể tức BI TRÍ DŨNG hay CHÚA BA NGÔI theo TAM TÀI THIÊN ĐỊA NHÂN. Cấu trúc này chỉ ra cấu trúc của mọi sự, mọi vật, cả trên lãnh vực cụ thể và trừu tượng mà áp dụng của nó rộng khắp trên mọi lãnh vực, như Con 3 (3 tiếng cu kêu hay 3 ngày Tết), chỉ ra cấu trúc tam tài và tam thể tức BI TRÍ DŨNG hay CHÚA BA NGÔI theo TAM TÀI THIÊN ĐỊA NHÂN là cấu trúc của mọi sự, mọi vật, cả trên lãnh vực cụ thể và trừu tượng mà áp dụng của nó rộng khắp trên mọi lãnh vực, chẳng hạn như:

\_ Cấu trúc vật thể đều có ba phần: Một nguyên tử có electron, proton và neutron, một cây có cánh lá vươn lên trời (Thiên) gốc, rễ bám dưới đất (Địa) và thân nằm giữa (Nhân). Thân thể người ta cũng ba phần: Đầu, mình và tay chân ...

\_ Cấu trúc phi vật thể hay tâm linh THIÊN ĐỊA NHÂN tương ứng với BI TRÍ DŨNG của PHẬT GIÁO và CHÚC BA NGÔI CỦA THIÊN CHÚA GIÁO.

Thuận theo tam Tính này là thuận Thiên, người tu sẽ đạt Đạo. Tổ chức chính trị theo cách tam quyền phân lập Hành, Tư và Lập Pháp thì xã hội ổn định quyền của người dân được bảo vệ ... Hít thể theo ba thì: Thở ra, hít vào, nín hơi làm vậy cho máu huyết, kinh mạch vận hành tốt, lục phủ, ngũ tạng được kích thích giúp sức khỏe thăng tiến ...

Con 3 viết ra lý số là con PHONG ĐỊA QUÁN. Quán là quan sát những gì chính sự vật và sự việc xảy ra, nghĩa ở đây là quan sát tập tục của tiền nhân truyền lại cho ta qua 3 ngày Tết.

Dựng nêu đón Tết nhằm vào ngày 30 tháng Chạp (tháng 12 AL). 30 tháng 12 viết ra lý số là con TRẠCH LÔI TÙY. (30 là TRẠCH ( ), 12 là LÔI ( )). TRẠCH trên LÔI là TRẠCH LÔI TÙY. TÙY có tượng trưng ra là: Trạch là vui vẻ, đẹp đẽ, Lôi là hành động. Hành động được nhiều người vui vẻ theo mình thì hanh thông, không có lỗi.

d) Lễ Rước Ông Bà: Rước Ông Bà cũng nhằm vào ngày 30 tháng Chạp và ý nghĩa của ngày 30 tháng Chạp này như đã vừa nói ở trên.

Cảm ơn quý vị đã bỏ thời gian ra đọc. San Jose Thứ Tư ngày 3 tháng Hai năm 21 tức ngày 22 tháng Chạp năm Con Chuột

## **B2: Ý NGHĨA ĐỒ THỜ VÀ PHẨM VẬT DÂNG CÚNG**

\_ B2.1 Ý Nghĩa Bài Vị (hay hình ảnh người chết) được đặt phía trong cùng của bàn thờ) tương ứng với con Khảm/Thủy ( ) trên Hậu Thiên BQ chung ra phương Bắc mang tính Âm/lạnh lẽo

\_ B2.2 Ý Nghĩa Ngọn Đèn Thái Cực (Đèn vọng) được đặt phía trong, trước bài vị. Ngọn đèn này trước 1975 ở các nhà giàu có, nề nếp luôn luôn được thắp sáng và khi đến ngày giỗ chạp người ta lấy lửa mỗi dang hai ngọn đèn thái cực trong ý "*Thái cực sanh lưỡng nghi*".

\_ B2. 3 Đèn Lưỡng Nghi: Đèn Lưỡng Nghi là hai trụ đèn đồng đặt phía trước bàn thờ chung ra Đạo của phương Nam có tượng là hai nét (hào) dương kẹp giữa một hào âm).

\_ B2.4 Ý Nghĩa Việc Đốt Nhang, Thắp Đèn: Việc đốt nhang thắp đèn mang nghĩa là điếm dương vào âm (bàn thờ là tương trưng cho cõi âm: Thắp nhang, thắp đèn là nhằm nêu lên sự cầu thông giữa người sống và người chết, kết nối hai cõi âm và dương.

\_ B2.5 Ý Nghĩa Lư Hương/Lư Trầm (hay Bát Nhang đối với bàn thờ đơn giản của nhà nghèo). Trầm hương nghĩa thông thường là xông hương tẩy úc, trong nghĩa Đạo Lý chỉ ra hành Thổ do Hỏa sinh ra (Hỏa sinh Thổ).

\_ B2.6 Ý Nghĩa Cửa Bộ Tam (Tam Sự): Bộ Tam gồm có một Lư Hương (hay bát nhang) và hai trụ đèn đồng. Bộ Tam chung ra Đạo Tam, gọi là Tam Sự như đã nói ở các phần trên.

\_ B2.7 Bộ Ngũ (Ngũ Sự) Bộ Ngũ gồm có một Lư Hương + hai tượng của hai con hạc và hai trụ đèn đồng. Bộ Ngũ còn gọi là Ngũ Sự chung ra Ngũ Thường là hai vòng vận hành của Ngũ Hành KIM, MỘC, THỦY, HỎA, THỔ nói lên chu trình tương sinh và tương khắc của Sự Vật trong hoàn vũ.

\_ B2.8 Ý Nghĩa Bình Hoa (Tinh túy, tinh Hoa) Bình Hoa được đặt phía đông bàn thờ Ông Bà. Phía đông là phía của con Chấn/Lôi ( ) có nét dương Càn (☰) xuất hiện ở sơ hào chỉ ra cái dương sinh từ con Âm Không (☷)

\_ B2.9 Nghĩa Mâm Ngũ Quả (Thành quả, Ngũ Thường): Ngũ quả là 5 loại quả sao cho có đủ 5 màu để chưng ra Ngũ lành là các hành của KIM (Mận trắng), MỘC (Mãn cầu, cam sành: Xanh), THỦY (Nho đen), HỎA (Thanh Long đỏ), THỔ (Xoài vàng). Có nhà chỉ chưng mâm ngũ quả là 5 quả trong ý nghĩa con 5 5 viết ra lý số là con LI ( ) chỉ ra nguồn Đạo Lý phương Nam.

Ở Nam Bộ vì chịu ảnh hưởng của các chú (khách trú: chỉ đám người Minh tị nạn nhà Thanh) không rành Đạo Lý Ông Bà cũng là Đạo Lý Càn Khôn nên không hiểu được điều chưng ra từ mâm ngũ quả nên đã chọn 5 loại quả hiểu qua âm đọc sai của các loại trái cây này Cầu mong vừa đủ xài. Để châm biếm cách hiểu sai về ngũ quả, có người đã thay trái mãn cầu (cầu) bằng trái chôm chôm (chôm) thành ngũ quả là "chôm vừa đủ xài".

Để phục hoạt Việt Đạo, nghĩ cũng cần chọn mâm ngũ sao cho đúng với điều Ông Bà truyền lại mà truyền thừa cho con cháu muôn đời sau.

\_ B2.10 Ý Nghĩa Sự Sắp Xếp Hoa Quả Hoa Quả Trên Bàn Thờ: Bình Hoa sắp phía Đông bàn thờ, cỗ quả nằm phía Tây, gọi là "*Đông bình, Tây quả*". Điều cần biết về hướng Đông Tây là Đông Tây của bàn thờ chưng ra chứ không là hướng của Đông Tây của ta nhìn vào. Việc sắp xếp hoa quả sẽ chưng ra ý là cái tinh hoa xuất phát ở phương Đông và cái thành quả rục rĩ sẽ của nó sẽ ở phương tây hoặc cũng có ý nữa là: nếu có sự xung khắc Đông Tây, Tây sẽ thắng Đông nằm trong qui luật Trạch/Kim sẽ khắc Chấn/Lôi hành Mộc: "Kim khắc Mộc"

\_ B2.11 Bánh Chưng: Bánh chưng hình vuông được buộc bằng 4 nẹp lát chia hình bánh thành 9 ô, tám ô chung quanh và một ô nằm giữa, gọi là hình cửu cung chưng ra hình Lạc Thư chỉ ra Đạo trị nước chống ngoại xâm. Lát là dây buộc tre, trúc mà tre trúc liên quan đến Đạo của người quân tử cũng có nghĩa của Đạo Âm Dương/Ông Âm/Bà. Dân gian ta có câu ca cổ liên hệ với Đạo của tre trúc chưng ra, được lưu truyền lại tự ngàn xưa:

*"Ngó lên nẹp lát mái nhà,*

*Bao nhiêu nẹp lát nhớ Ông Bà bấy nhiêu"*

B2.12 Bánh Dầy Hình tròn làm bằng nếp tượng trưng cho hình Hà Đồ. Hai loại bánh này có từ thờ Hùng Vương 6 do vị Hoàng Tử thứ 20 là Tiết Liệu (tư liệu bằng tiết mắt của tre, trúc) làm để dâng cúng Ông Bà Tiên Tổ và được vua Cha truyền ngôi cửu ngũ là ngôi vua và cửu ngũ cũng là số của Lạc Thư, bởi cửu là 9 và ngũ là 5 ((9X5=45. 45). Ông Tiết Liệu vì ý nghĩa Đạo Lý Hà



Lạc nên đã mượn hai bánh chưng dày chưng ra Đạo Lý Ông Bà nên Hùng Vương 6 đã chọn hoàng tử này để truyền ngôi trong ý nghĩa này.

B2.13 Bánh Tét: Bánh tét hình trụ hình tụ (nọc), ngày xưa được cột bằng 7 nọc lạt tre tượng trưng cho chiếc gậy thần 9 đốt để hình thành chiếc gậy thần 9 đốt (7 nọc lạt + 2 đầu bánh = 9), mang hình tượng của được chiếc gậy của Long Vương (Lạc Long Quân) tặng cho Thần Tản Viên để hình thành hai hình Hà ĐỒ và Lạc Thư làm nền tảng cho bộ môn Việt Dịch Vô Ngôn (VĂN HÓA CỔ VIỆT của Nguyễn Việt Nho \_ XB 2004).

B2.14 Bánh Tráng: Bánh tráng làm bằng gạo, hình tròn kết hợp cùng bánh tét hình que/nọc tượng trưng cho nòng và nọc, âm và dương để chưng ra Đạo Nòng Nọc/Âm Dương. Hai loại bánh này có từ thời Quang Trung do ông Giáo Hiến là vị thâm nho đã bày ra. Ông giáo Hiến là thầy của ba ông Nguyễn Nhạc, Nguyễn Lữ và Nguyễn Huệ. Bánh Tét và Bánh Tráng là món ăn rất tiện dụng vì có thể ăn liền hoặc để lâu để ăn dần. Hai loại bánh này ngoài ý nghĩa để chưng ra Đạo Lý Âm Dương còn là lương khô hành quân của quân lính Tây Sơn. Trong trận đánh quân giữa quân Tây Sơn và quân Thanh, loại bánh này bị quân lính Tây Sơn làm rơi rớt ở gò Đống Đa và người Bắc nhật lấy mà ăn nên từ ngữ bánh đa để thay tên gọi bánh tráng đã có từ đó.

B2.15 Bánh Mè còn gọi là bánh 7 lửa được làm tất công phu bằng bột nếp có hình tượng nọc dương

B2.16 Bánh In hình tròn,(hình nòng). Hai hình này nhằm nhắc ta về Đạo của Âm Dương nòng nọc

B2.17 Bánh Nổ làm bằng nếp rang nỏ với khuôn hình vuông. Bánh in tròn, bánh nổ vuông chưng ra Đạo Vuông Tròn (Viên Mãn)

B2.18 Ý Nghĩa Việc Bái Lạy Trong Những Ngày Lễ Tết

\_ Một Bái: Hai bàn tay chập vào nhau làm Một: Là hình tượng của trái phải âm dương kết hợp, là hình ảnh của đồ hình Thái Cực có hai phần tố âm dương kết nhau lại nên Một

\_ Hai bái: Chỉ ra cái Lưỡng nghi nằm trong Thái Cực mà giới văn gia thông Dịch phát biểu là "Thái cực sanh Lưỡng nghi"

\_ Ba lạy: Có Thái Cực có Lưỡng Nghi thì có được Tam Tính hay Tam Tài THIÊN ĐỊA NHÂN, văn gia hiểu Dịch phát biểu là "*Lưỡng nghi sanh Tam Tính*"

\_ Bốn Lạy: Để nhớ về Tứ Ân là ân đất nước (ơn Tổ quốc), ân Cha Mẹ và Ông Bà Tiên Tổ, ân thầy giáo hay ngôi Tam Bảo Phật Pháp Tăng, ân nhân loại. Con 4 viết ra lý số là con Lôi Địa Dự ( ). Dự là vui vẻ, cùng nhau vui vẻ, vui vẻ cả làng

\_ Năm lạy: Hào 5 trong trong 64 quái Dịch là ngôi cửu ngũ (tức ngôi vua) nên lạy vua lạy 5 lạy. Con 5 viết ra lý số là con Li chưng ra Đạo của quân vương cũng là Đạo của Đất Trời của Việt tộc như đã nói ở phần con lý số LI

Ngoài ra, việc nấu nướng thức ăn trong ngày Tết còn mang đầy tính quân bình âm dương chỉ ra cái văn hóa ẩm thực dưỡng sinh qua tính sinh khắc của ngũ hành và thích hợp với vùng miền như Bắc bộ thuộc xứ lạnh, ưa món ché báo ngậy của món ăn làm từ đầu, tai mũi heo hay món thịt kho Tàu, ngược lại, người vùng Nam bộ, thuộc xứ nóng lại ưa món khổ qua nhồi thịt, vừa bổ dưỡng vừa giải nhiệt. Còn miền Trung, nằm giữa thềm miền Nam Bắc thì thích cả các món món ché, kho Tàu và dưa dăng/ khổ qua.

### C. TẠM KẾT

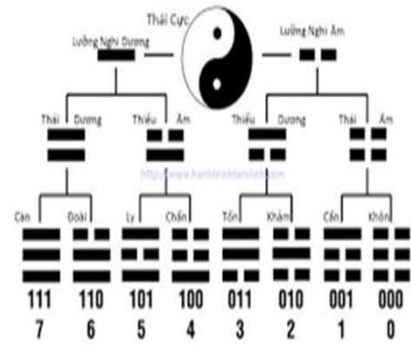
Qua lễ Chạp (trong tháng Chạp trước Tết) và Lễ Tết của tộc Việt đã qua đó chưng ra nền Đạo Lý Việt Thường vừa mang tính siêu việt và vừa là chỉ ra nó là của dòng Việt. Qua 6 ngày, 3 ngày lễ Chạp và 3 ngày lễ Tết (com 6, lý số là con Trạch Địa Tụy 000110, nghĩa là gom gọn bên trong nhưng ý nghĩa Đạo Lý) nếu biết cách nhìn để khám phá.

Mong rằng, đừng chấp vào những lời văn thô thiển và vụng về của tác giả mà hãy bỏ lời lấy ý để tìm về với Đạo Lý Ông Bà thấy qua lễ Tết. Tết nếu niết cách nhìn nhận thì đúng là nền văn hóa Rồng Tiên/Âm Dương mang tính đặc thù Việt được trình bày bằng mộ môn của khoa học khách thông qua tượng, số (tượng đồ và lý số), nghĩ rằng ta cần tự hào và tự hạnh về Ông Bà ta đã chế tác lễ Tết để truyền dòng cho con cháu muôn đời sau.

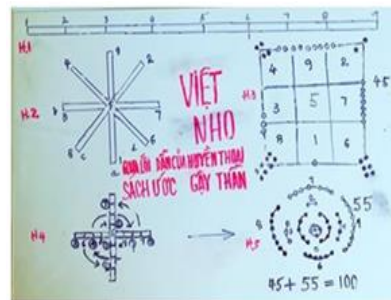
Ta là con cháu nhà tông, cho dù trong hoàng cảnh nào, ta cũng cần phải duy trì nền văn hóa vật thể Chạp, Tết này để tránh đi mất gốc vong thân. Giữ được cái gốc là giữ được căn cước của mình. Khi mất gốc thì ta sẽ không còn là ta và như thế thì chuyện nô lệ là cái hậu quả đương nhiên của nó! Bọn cai trị đất nước, bất kỳ ở thời nào và núp dưới bóng của chủ nghĩa chính trị nào, cổ vũ

hô hào bỏ Tết ta đều là bọn phản động, đều là tội đồ văn hóa ta cần phải đề cao cảnh giác bọn này.

## Một Số Tượng Đồ Và Tượng Số Minh Họa Bài Viết

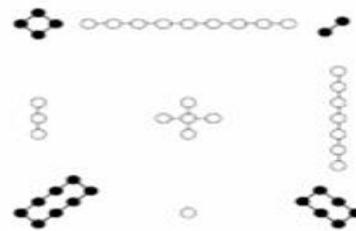
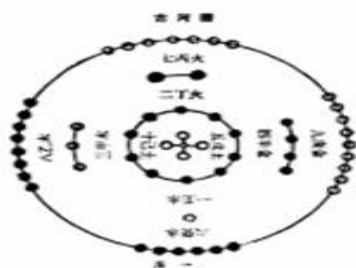


H.1 Bộ Tam (chưng ra hình ảnh con LI: 2 nọc kèm giữa 1 nòng \_ Bộ Ngũ (Ngũ Thường) \_ Đồ hình Thái Cực, Lương Nghi, Tứ Tượng Bát Quái Viết Dưới Dạng Nhị Phân Và Thập Phân



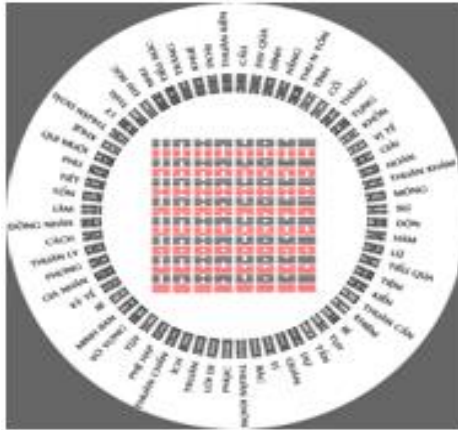
Táo Quân Hai Ông Một Bà

Gậy Thần Tạo Đồ Thư



Hà Đồ

Lạc Thư



64 Dịch Quái Trên Hai Hình Vuông Tròn

Cảm ơn quý vị đã bỏ thời gian ra đọc.  
San Jose 15 tháng 2/21 tức ngày 4 tháng Giêng năm Tân Sửu.

**Nguyễn Việt Nho.**

**Chuyển Đến: Việt Nhân – Ngày 10/1/4900**

[www.vietnamvanhien.org](http://www.vietnamvanhien.org)



An Lạc & Tự Chủ

**VIỆT NAM VĂN HIẾN**

[www.vietnamvanhien.info](http://www.vietnamvanhien.info)



**TỦ SÁCH VĂN HIẾN VỚI HƠN 7000 TÁC PHẨM**